

Bản án số 49/2023/HS-ST  
Ngày 13 - 6 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phúc Định

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Khắc Hoàn và bà Vũ Thị Lâm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Chung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 29/5/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Vg** (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 13 tháng 12 năm 1979 tại thị xã Qg Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu 6, phường Phg C, thị xã Qg Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Vn và bà Ngô Thị Ln; có vợ là Vũ Thị H; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/02/2023 đến ngày 17/02/2023, tạm giam từ ngày 17/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Ngô Đình Lg** (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 01 tháng 01 năm 1971, tại thị xã Qg Yn, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu 5, phường Phg H, thị xã Qg Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đình Ng và bà Bùi Thị Dg; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Th Ng, thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xoá án tích; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/02/2023 đến ngày 17/02/2023, tạm giam từ ngày 17/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Quảng Yên, có mặt tại phiên tòa.

**Người chứng kiến:**

1. Anh Phạm Quốc Dn, sinh năm 1974; địa chỉ: khu 6, phường Y Gg, thị xã Qg Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Ngô Quang Kh, sinh năm 1982; địa chỉ: khu 6, phường Y Gg, thị xã Qg Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg là bạn bè xã hội thường xuyên sử dụng ma túy loại Heroine. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/02/2023, Vg gặp Lg ở khu vực bến phà Rừng thuộc khu 6, phường Y Gg, thị xã Qg Y. Tại đây, Vg rủ Lg cùng góp tiền mua ma túy về chia nhau sử dụng, Lg đồng ý đưa cho Vg 200.000 đồng. Cả hai bắt xe ôm đi đến khu vực đường tàu, thành phố Hải Phòng, Lg đứng ngoài chờ còn Vg đi vào ngõ gần đường tàu mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch địa chỉ với giá 400.000 đồng/01 gói ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy cả hai thuê xe ôm của người không quen biết về đến huyện Th Ng, thành phố Hải Phòng thì xuống xe đi ra khu bãi đất trống, Vg chia một nửa số ma túy mua được ra gói giấy màu trắng đưa cho Lg rồi cả hai tự lấy ma túy của mình sử dụng được một ít, số ma túy còn lại Vg cất giấu ở trong tất chân bên trái còn Lg cất giấu ở túi áo khoác trước bên trái đang mặc. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày, Vg, Lg đi xe ôm về đến khu vực bến phà Rừng thuộc khu 6, phường Y Gg, thị xã Qg Y thì bị Công an thị xã Qg Y kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: thu giữ bên trong tất chân bên trái Vg đang đi 01 gói giấy bạc được bọc túi nilon màu hồng bên ngoài, trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy; thu giữ ở túi áo khoác phía trước bên trái Lg đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 16/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy bạc thu giữ của Nguyễn Hữu Vg gửi giám định có khối lượng 0,146 gam và chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy màu trắng thu giữ của Ngô Đình Lg gửi giám định có khối lượng 0,124 gam đều là ma túy, loại Heroine (Diacetylmorphine).

Đối với vật chứng: 0,16 gam ma túy (Heroine) hoàn lại sau giám định đã chuyển nhập kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Qg Y bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Hữu Vg, Ngô Đình Lg đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSQY ngày 15/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố Nguyễn Hữu Vg, Ngô Đình Lg về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị:

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Vg từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/02/2023. Căn cứ: điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều

38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Đình Lg từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/02/2023. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo;

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam ma túy (Heroin) hoàn lại sau giám định đựng trong niêm phong số 187/KLGD như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an - Chi cục THADS thị xã Qg Y.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/02/2023, tại khu vực bên phà Rừng thuộc khu 6, phường Y Gg, thị xã Qg Y, Vg rủ Lg cùng góp tiền mua ma túy về chia nhau sử dụng, Lg đồng ý đưa cho Vg 200.000 đồng. Cả hai bắt xe ôm đi đến khu vực đường tàu, thành phố Hải Phòng, Lg đứng ngoài chờ còn Vg đi vào ngõ gần đường tàu mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch địa chỉ với giá 400.000 đồng/01 gói ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy cả hai thuê xe ôm của người không quen biết về đến huyện Th Ng, thành phố Hải Phòng thì xuống xe đi ra khu bãi đất trống, Vg chia một nửa số ma túy mua được ra gói giấy màu trắng đưa cho Lg rồi cả hai tự lấy ma túy của mình sử dụng được một ít, số ma túy còn lại Vg cất giấu ở trong tất chân bên trái còn Lg cất giấu ở túi áo khoác trước bên trái đang mặc. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày, Vg, Lg đi xe ôm về đến khu vực bên phà Rừng thì bị Công an thị xã Qg Y kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng; lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận: Việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Những người chứng kiến là các anh Phạm Quốc D và anh Ngô Quang Kh có lời khai trong quá trình điều tra có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 11/02/2023, khi các anh đang ở bên phà Rừng thuộc khu 6, phường Y Gg, thị xã Qg Y thì thấy lực lượng Công an đang tiến hành kiểm tra hai người đàn ông khai nhận tên là Ngô Đình Vg, Nguyễn Hữu Lg, sau đó các anh được Công an mời chứng kiến việc bắt quả tang Vg, Lg có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ các vật chứng nêu trên; lời khai của các anh D và Kh tại cơ quan điều tra phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Quảng Yên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, của Kiểm sát viên:** Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về việc định tội đối với các bị cáo:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai xác nhận của những người chứng kiến và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của các bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 11/02/2023, tại khu 6, phường Y Gg, thị xã Qg Y, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Qg Y phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg có hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Các bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố các bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

### **[3] Về hình phạt:**

#### **[3.1] Hình phạt chính:**

- **Về tính chất, mức độ phạm tội bị cáo:** Xét vai trò, trách nhiệm của các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Vg là người khởi xướng, rủ bị cáo Lg cùng góp tiền đi mua ma túy về chia nhau sử dụng, bị cáo Vg cũng là người trực tiếp gặp mua ma túy nên bị cáo giữ vai trò đầu. Còn bị cáo Lg khi được bị cáo Vg rủ góp tiền mua ma túy, bị cáo đã đồng tình góp tiền và cùng bị cáo Vg đi mua ma túy, bị cáo Lg có nhân thân xấu, năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Nguyễn Hữu Vg có bổ đề là ông Nguyễn Hữu V đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo, cần có một hình phạt nghiêm, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để rèn luyện, giáo dục các bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành công dân tốt.

**[3.2] Về hình phạt bổ sung:** Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, lao động tự do không có công việc và thu nhập ổn định, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng:** Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 187KL-KTHS, ngày 16/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

**[5] Về các tình tiết khác trong vụ án:** Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu Vg, Ngô Đình Lg, quá trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

**[6] Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[7] Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu Vg phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Vg 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 11/02/2023.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: bị cáo Ngô Đình Lg phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Ngô Đình Lg 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 11/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) Phong bì niêm phong số 187KL-KTHS, ngày 16/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

*(Toàn bộ số vật chứng, tài sản trên có đặc điểm và tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 09 giờ, 15 phút, ngày 15/5/2023 giữa Công an thị xã Quảng Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ: khoản 1 Điều 331; khoản 1, khoản 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo Nguyễn Hữu Vg và Ngô Đình Lg có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTX Quảng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Qg Y;
- Cơ quan THAHS Công an TX Qg Y;
- Nhà tạm giữ Công an TX Qg Y;
- Chi cục THADS TX Qg Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Phúc Định**